TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 50/2019/QĐST-HNGĐ	*Hải An, ngày 07 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 56/2019/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 02 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Chị Vũ Kim C; ĐKHKTT: Số 38/312 T, phường H, quận L, thành phố Hải Phòng; chỗ ở hiện nay: Số 10/79 L, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng.

2. Anh Vũ Văn Q; ĐKHKTT: Thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai; chỗ ở hiện nay: Số 10/79 L, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Chị Vũ Kim C và anh Vũ Văn Q kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký tại Ủy ban nhân dân phường H, quận L, thành phố Hải Phòng vào ngày 08 tháng 8 năm 2017 là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, thời gian đầu vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc, sau đó phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống và tính cách không phù hợp. Mâu thuẫn của anh chị đã được hai bên gia đình khuyên nhủ, hòa giải nhưng không có kết quả. Vì vậy, chị Vũ Kim C và anh Vũ Văn Q có đơn yêu cầu Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn. Chị Vũ Kim C và anh Vũ Văn Q có một con chung là Vũ Nam K.

[2] Tại phiên hòa giải ngày 27 tháng 02 năm 2019 tại Trung tâm hòa giải, đối thoại Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng, chị Vũ Kim C và anh Vũ Văn Q thống nhất thuận tình ly hôn và thỏa thuận giao con chung là Vũ Nam K, sinh ngày 29 tháng 8 năm 2017 cho chị Vũ Kim C trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật; anh Vũ Văn Q có trách nhiệm đóng góp nuôi con với chị Vũ Kim C số tiền là 2.000.000 đồng/tháng (hai triệu đồng một tháng), kể từ tháng 3 năm 2019 cho đến khi con thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Chị Vũ Kim C và anh Vũ Văn Q không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 27 tháng 02 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Kim C và anh Vũ Văn Q thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung Vũ Nam K, sinh ngày 29 tháng 8 năm 2017 cho chị Vũ Kim C trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Vũ Văn Q có trách nhiệm đóng góp nuôi con với chị Vũ Kim C số tiền là 2.000.000 đồng/tháng (hai triệu đồng một tháng), kể từ tháng 3 năm 2019 cho đến khi con thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Vũ Kim C và anh Vũ Văn Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Vũ Kim C phải nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm. Chị Vũ Kim C đã nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) - tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm theo biên lai số 0004864 ngày 27 tháng 02 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng. Chị Vũ Kim C đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

Anh Vũ Văn Q phải nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm. Anh Vũ Văn Q đã nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) - tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm theo biên lai số 0004865 ngày 27 tháng 02 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng. Anh Vũ Văn Q đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND quận Hải An;
- Chi cục THADS quận Hải An;
- UBND phường H, quận L;
thành phố Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Bích Diệp